

**TÀI LIỆU TOÁN NÂNG CAO LỚP 3**  
**HƯỚNG DẪN ĐỀ BÀI TẬP VỀ NHÀ**  
Liên hệ đăng kí học: 0832.64.64.64

**Câu 10.** Làm tròn các số sau đến hàng trăm, nghìn, chục nghìn: 18 490; 21 257; 72 890.

**HD**

	Làm tròn đến hàng trăm	Làm tròn đến hàng nghìn	Làm tròn đến hàng chục nghìn
18 490	<u>18 500</u>	<u>18 000</u>	<u>20 000</u>
21 257	<u>21 300</u>	<u>21 000</u>	<u>20 000</u>
72 890	<u>72 900</u>	<u>73 000</u>	<u>70 000</u>

**Câu 11.** Làm tròn các số sau đến hàng nghìn, chục nghìn, trăm nghìn:

187 835; 122 381; 531 278.

**HD**

	Làm tròn đến hàng nghìn	Làm tròn đến hàng chục nghìn	Làm tròn đến hàng trăm nghìn
187 835	<u>188 000</u>	<u>190 000</u>	<u>200 000</u>
122 381	<u>122 000</u>	<u>120 000</u>	<u>100 000</u>
531 278	<u>531 000</u>	<u>530 000</u>	<u>500 000</u>

**Câu 12.** Bảng số liệu dưới đây cho biết số xe máy bán ra trong tháng 1 từ năm 2016 đến 2019 của một công ty. Làm tròn số xe máy bán ra trong tháng 1 mỗi năm đến hàng trăm nghìn.

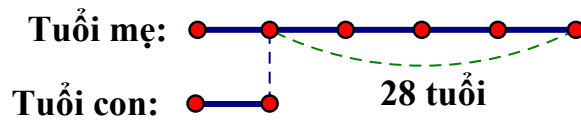
Năm	2016	2017	2018	2019
Số lượng (chiếc)	121 023	272 353	386 097	254 964

**HD**

Năm	2016	2017	2018	2019
Số lượng (chiếc)	121 023	272 353	386 097	254 964
Làm tròn đến hàng trăm nghìn	<u>100 000</u>	<u>300 000</u>	<u>400 000</u>	<u>300 000</u>

**Câu 13.** Mẹ hơn con 28 tuổi. Tính tuổi của mỗi người biết tuổi mẹ gấp 5 lần tuổi con.

**HD**



Hiệu số phần bằng nhau là:

$$5 - 1 = 4 \text{ (phần)}$$

Giá trị 1 phần là:

$$28 : 4 = 7 \text{ (tuổi)}$$

Tuổi con là:

$$7 \times 1 = 7 \text{ (tuổi)}$$

Tuổi mẹ là:

$$7 + 28 = 35 \text{ (tuổi)}$$

Đáp số: Con: 7 tuổi. Mẹ: 35 tuổi

**Câu 14.** Một cửa hàng có 150kg gạo, trong đó số gạo nếp bằng  $\frac{1}{4}$  số gạo tẻ. Hỏi mỗi loại gạo có bao nhiêu ki-lô-gam?

**HD**



Tổng số phần bằng nhau là:

$$1 + 4 = 5 \text{ (phần)}$$

Giá trị 1 phần là:

$$150 : 5 = 30 \text{ (kg)}$$

Cửa hàng có số ki-lô-gam gạo nếp là:

$$30 \times 1 = 30 \text{ (kg)}$$

Cửa hàng có số ki-lô-gam gạo tẻ là:

$$150 - 30 = 120 \text{ (kg)}$$

Đáp số: Gạo nếp: 30kg. Gạo tẻ: 120kg